

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2017/DS-ST
Ngày 01-8-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Thúy Lan

Bà Nguyễn Hồng Gấm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2017, tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 331/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2017/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 73/2017/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V;

Trụ sở: Tầng 1-7, tòa nhà Thủ Đô, số 72, phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: Số 165-167-169 đường H, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1993; thường trú: Tổ 3, thôn 2, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; địa chỉ liên hệ: Số 19/32 đường N, khu phố Đ, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 15-5-2017), vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Nhật T, sinh năm 1993; thường trú: Số 5/8, khu phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 15-5-2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện của nguyên đơn là chị Lê Thị T trình bày:

Vào ngày 12-8-2014 anh Nguyễn Nhật T có ký “Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng” số 20140819-104007-0001 với Ngân hàng Thương mại cổ phần V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) vay số tiền 24.150.000 đồng (hai mươi bốn triệu một trăm năm mươi ngàn đồng), lãi suất 5%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, anh Nguyễn Nhật T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng 43.100.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm trong 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng thanh toán 1.751.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.827.000 đồng, thanh toán vào ngày 01 tây hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01-10-2014.

Thực hiện hợp đồng, anh Nguyễn Nhật T đã nhận đủ số tiền vay và thanh toán cho Ngân hàng được 11 tháng với số tiền 23.467.000 đồng bao gồm cả gốc và lãi. Từ ngày 14-10-2016, anh T không thanh toán thêm được khoản tiền nào, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở.

Trong đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng có ghi tên bà Lê Thị Hồng H (mẹ anh T) và Nguyễn Nhật Tr (anh trai anh T) mục đích tham chiếu và thuận tiện liên lạc, bà H, anh Tr không ký tên vay tiền. Nay Ngân hàng yêu cầu anh Nguyễn Nhật T trả một lần số tiền 13.018.683 đồng.

- Tại bản tự khai ngày 28-6-2017 và lời khai trong quá trình tố tụng bị đơn anh Nguyễn Nhật T trình bày:

Anh T thống nhất với nguyên đơn về việc anh có ký “Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng” số 20140819-104007-0001 ngày 12/8/2014 với Ngân hàng, số tiền đã vay, quá trình thực hiện hợp đồng đã trả được 23.467.000 đồng. Nay anh T đồng ý trả số tiền nợ 13.018.683 đồng, tuy nhiên do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên anh xin được trả dần cho Ngân hàng mỗi tháng 1.000.000 đồng.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Lê Thị T là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa, tuy nhiên chị T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Nhật T đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào các ngày 17-7-2017 và ngày 01-8-2017 nhưng bị đơn đều vắng mặt. Căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng là đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn, bị đơn giao nộp, chứng cứ Tòa án đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và ý kiến của phía nguyên đơn, bị đơn và kết quả diễn biến tại phiên tòa. Xét thấy việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Nhật T phải trả số tiền còn nợ 13.018.683 đồng là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Ngân hàng Thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Nhật T tại địa chỉ số 5/8, khu phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương phải trả số tiền còn nợ 13.018.683 đồng phát sinh từ “Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng” số 20140819-104007-0001 ngày 12-8-2014. Vì vậy, đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015 thì “*Thời hiệu khởi kiện....tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*”. Từ ngày 14-10-2016, anh Nguyễn Nhật T không thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngày 17-5-2017, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

[3] Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là chị Lê Thị T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Nhật T đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào các ngày 17-7-2017 và ngày 01-8-2017 nhưng đều vắng mặt. Căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[4] Xét “Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng” số 20140819-104007-0001 ngày 12/8/2014 được giao kết giữa Ngân hàng với anh T đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh T đã thanh toán cho Ngân hàng được 11 lần, số tiền 23.467.000 đồng. Kể từ ngày 14-10-2016 đến thời điểm Ngân hàng khởi kiện, anh T không thanh toán tiếp số tiền nợ đến hạn, như vậy anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Vấn đề này được anh Nguyễn Nhật T thừa nhận, là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh T phải trả số tiền nợ gốc và lãi đến hạn 13.018.683 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[5] Đối với yêu cầu của anh T đề nghị Ngân hàng cho trả dần số nợ trên mỗi tháng 1.000.000 đồng nhưng Ngân hàng không đồng ý nên không có cơ sở chấp nhận. Do “Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng” không thỏa thuận về lãi quá hạn nên để bảo đảm quyền lợi của bên được thi hành án, trong trường hợp này bên phải thi hành án chậm thanh toán đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

[6] Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Nhật T phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc anh Nguyễn Nhật T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền nợ là 13.018.683 đồng (mười ba triệu không trăm mười tám ngàn sáu trăm tám mươi ba đồng) phát sinh từ “Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng” số 20140819-104007-0001 ngày 12-8-2014.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Nhật T phải chịu 650.934 đồng (sáu trăm năm mươi ngàn chín trăm ba mươi bốn đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V 326.000 đồng (ba trăm hai mươi sáu ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009477 ngày 01-6-2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2)
- VKSND thị xã Dĩ An (1);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Ngà

